

Số: /TM-CDYT

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2026

THƯ MỜI

V/v cung cấp báo giá về trang thiết bị máy móc

Kính gửi: Các Công ty, Doanh nghiệp về cung cấp Trang Thiết bị Máy Móc.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 và các Luật sửa đổi, bổ sung số 57/2024/QH15, số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 6/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ công văn số 5105/UBND-XDND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, cải tạo, xây dựng mới một số hạng mục công trình và mua sắm trang thiết bị, xây dựng giáo trình, tài liệu giảng dạy trình độ cao đẳng cho các ngành nghề, đào tạo của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa có nhu cầu mua trang thiết bị máy móc, cụ thể như sau:

1. Nội dung cần cung cấp báo giá:

1.1. Nội dung: Theo bảng phụ lục đính kèm.

1.2. Yêu cầu sản phẩm:

- Các trang thiết bị điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin phải có xuất xứ rõ ràng, các hãng có thương hiệu, uy tín (có giấy tờ chứng minh xuất xứ hàng hóa CO); đối với các trang thiết bị CNTT có kết nối Internet, bổ sung yêu cầu về tính sẵn sàng với IPv6 theo quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Máy tính để bàn có bản quyền phần mềm hệ điều hành, phần mềm văn phòng, phần mềm phòng chống mã độc;

2. Địa điểm và thời gian nhận hồ sơ chào giá:

- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá: Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Cao

đảng Y tế Khánh Hòa – TDP Hòn Nghê 2, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Thời gian nhận báo giá: từ ngày ra thông báo đến hết ngày 23/04/2026.

3. Thông tin liên hệ:

- Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa/Phòng Tổ chức -Hành chính.
- Người liên hệ: Ông Nguyễn Hữu Phước
- Số điện thoại: 0947847657

4. Yêu cầu đối với đơn vị cung cấp:

- Bảng báo giá có ngày phát hành và đóng dấu của Công ty/Doanh nghiệp (kèm các điều kiện, tiêu chuẩn, hạn sử dụng cụ thể đối với nội dung báo giá).
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày phát hành bản báo giá.
- Bản báo giá đã bao gồm thuế VAT theo quy định.
- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp (*photo gửi kèm theo bản báo giá của Công ty/Doanh nghiệp*).
- Không tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.
- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong hoạt động đấu thầu và hoạt động kinh doanh của Công ty/Doanh nghiệp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website;
- Lưu: VT, TC-HC.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thành

PHỤ LỤC
BÁO GIÁ VỀ CUNG CẤP TRANG THIẾT BỊ
(kèm theo Thư mời số /TM-CDYT ngày /04/2026
của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa)

Danh sách gồm 11 danh mục máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và 275 danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng./.

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
I	Máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến		
1	Máy vi tính (để bàn)	Cái	70
2	Máy in	Cái	20
3	Máy chiếu (projector)	Cái	17
4	Tủ lạnh	Chiếc	5
5	Máy Scanner	Chiếc	5
6	Máy chiếu (kèm màn chiếu)	Chiếc	5
7	Bàn điều khiển	Chiếc	2
8	Khối điều khiển trung tâm	Chiếc	2
9	Bảng di động	Chiếc	13
10	Máy photocopy (in, scan	Chiếc	2
11	Máy in màu	Chiếc	1
	Tổng cộng I		
II	Máy móc, thiết bị chuyên dùng		
1	Nồi hấp ước tiệt trùng dụng cụ 24 Lít	Cái	2
2	Máy thở khí dung (người lớn)	Cái	5
3	Máy đo SpO2	Cái	5
4	Máy hút đờm dãi	Cái	3
5	Bút tiêm insulin định liều	Cái	15
6	Máy đo đường huyết mao mạch + Que thử	Cái	5
7	Bộ mặt nạ và bóng ambu	Bộ	10
8	Bộ đặt nội khí quản có màn hình camera	Bộ	5
9	Bộ đèn nội khí quản	Bộ	5
10	Bộ mở khí quản	Cái	5
11	Đèn chiếu vàng da	Cái	5

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
12	Máy đo huyết áp trẻ em	Cái	5
13	Máy thở khí dung (Trẻ em)	Cái	6
14	Máy Monitor theo dõi dấu hiệu sinh tồn	Cái	4
15	Bộ máy đo huyết áp cơ học	Bộ	20
16	Máy đo huyết áp điện tử Omron	Cái	16
17	Ống nghe tim mạch	Cái	37
18	Bơm tiêm điện	Cái	5
19	Hộp an toàn đựng vật sắc nhọn (quy định Bộ Y tế) 5 Lít (nhựa)	Cái	25
20	Nhiệt kế điện tử (đo trán) Microlife	Cái	20
21	Kéo thẳng y tế, 2 đầu tù (cỡ lớn, cắt bông băng)	Cái	25
22	Kéo nhỏ cắt chỉ, đầu nhọn cong/thẳng	Cái	25
23	Kềm (panh) thẳng không máu	Cái	100
24	Kềm (panh) có máu	Cái	100
25	Kềm cong có máu	Cái	100
26	Kềm cong không máu	Cái	100
27	Chén chum đựng dung dịch sát khuẩn	Cái	85
28	Khay chữ nhật inox 17 cm x 22 cm x 2mm	Cái	50
29	Bình đựng kềm	Cái	40
30	Pen tim y tế inox 25 cm (Kèm đầu vọt lớn gấp dụng cụ)	Cái	25
31	Ống dẫn lưu tiết niệu: pezzet	Cái	32
32	Ống dẫn lưu tiết niệu: malecot	Cái	32
33	Ống dẫn lưu Kehr (chữ T)	Cái	32
34	Ống dẫn lưu ổ bụng	Cái	32
35	Ống dẫn lưu pigtail (kích cỡ 6fr, 10.2Fr & 14fr)	Cái	32
36	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ	Hộp	10
37	Bình phong	Cái	25
38	Bộ dây đo áp lực tĩnh mạch trung tâm	Bộ	10
39	Bóc thụt tháo	Cái	10

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
40	Bồn rửa tay tiết trùng	Cái	2
41	Bồn rửa tay tự động	Cái	4
42	Cáng cứu thương	Cái	4
43	Đèn đọc phim	Cái	2
44	Đèn hồng ngoại	Cái	5
45	Khung tập đi	Cái	5
46	Máy điện tim	Cái	2
47	Máy thở	Cái	2
48	Máy thở trẻ em	Cái	2
49	Máy tạo oxy cỡ nhỏ	Cái	2
50	Tủ đầu giường	Cái	25
51	Tủ đựng thuốc tây y (3 cửa 4 ngăn)	Cái	5
52	Thùng rác y tế màu đen 10 lít	Cái	5
53	Thùng rác y tế màu vàng 10 lít	Cái	5
54	Thùng rác y tế màu trắng 10 lít	Cái	5
55	Thùng rác y tế màu xanh 10 lít	Cái	5
56	Xe lăn	Cái	5
57	Xe đẩy dụng cụ, thuốc (loại 3 tầng)	Cái	18
58	Xe đẩy dụng cụ, thuốc (loại 2 tầng)	Cái	19
59	Băng ca inox (có bánh lăn)	Cái	2
60	Mô hình dẫn lưu đường thở	Cái	4
61	Mô hình đặt catheter tĩnh mạch dưới đòn	Cái	4
62	Mô hình chăm sóc vết loét W46500/điều trị vết loét LM-078	Cái	7
63	Mô hình chọc dò tủy sống	Cái	4
64	Mô hình chọc dò tủy sống trẻ em	Cái	2
65	Mô hình tiêm bắp mông	Cái	12
66	Mô hình chăm sóc hậu môn tạm/nhân tạo	Cái	8
67	Mô hình 1/2 người có đập bom khí	Cái	4
68	Mô hình đào tạo thụt tháo bằng glycerin và lấy phân ra khỏi cơ thể	Cái	4

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
69	Mô hình tiêm tĩnh mạch bàn tay có đế LF1139	Cái	8
70	Mô hình tiêm truyền cánh tay trẻ em	Cái	6
71	Mô hình tiêm tĩnh mạch đầu trẻ em	Cái	6
72	Mô hình cánh tay tiêm truyền bằng điện SM-SH-0909-025	Cái	9
73	Mô hình cánh tay đào tạo và tiêm tĩnh mạch đa năng S401.R.PK.M	Cái	4
74	Mô hình cho ăn bằng ống LF01174U	Cái	4
75	Mô hình thông tiểu nam trong suốt	Cái	4
76	Mô hình thông tiểu nữ trong suốt	Cái	4
77	Mô hình chăm sóc các loại ống dẫn lưu	Cái	4
78	Mô hình súc rửa bàng quang nam	Cái	4
79	Mô hình súc rửa bàng quang nữ	Cái	4
80	Mô hình nửa người trong suốt	Cái	4
81	Mô hình cấp cứu (xoa bóp tim thổi ngạt) bán thân có nối điện tử	Cái	5
82	Mô hình cấp cứu người lớn có kết hợp máy tính	Cái	5
83	Mô hình chăm sóc bệnh nhân đa năng	Cái	9
84	Mô hình đào tạo hút dịch	Cái	5
85	Máy hút dịch màng phổi	Cái	5
86	Valy cấp cứu chuyên dụng (bằng nhôm) 25 sản phẩm, cấp cứu cho 20 người	Bộ	5
87	Mô hình mô phỏng trạm y tế xã và các thiết bị trang bị cơ bản cho trạm y tế đạt chuẩn quốc gia (để thực hành y tế cộng đồng)	Bộ	1
88	Hệ thống tắm cho người cao tuổi tư thế nằm (bồn tắm có cửa, máy sấy khô tay, tay vịn)	Bộ	1
89	Hệ thống oxy trung tâm âm tường	Bộ	1
90	Giường chăm sóc người bệnh đa năng	Cái	8
91	Máy đúc kim loại cao tần	Cái	1
92	Hệ thống máy hút bụi + đèn cá nhân	Cái	60
93	Bồn lắng thạch cao	Cái	4

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
94	Máy rung siêu âm	Cái	2
95	Máy cưa đai	Cái	2
96	Lò nung ống đúc	Cái	2
97	Máy nung sáp	Cái	4
98	Máy điện giải	Cái	2
99	Máy xịt nước nóng	Cái	2
100	Máy mài siêu tốc Demco	Cái	4
101	Máy thổi cát	Cái	2
102	Máy mài thạch cao khô	Cái	2
103	Máy mài thạch cao nước	Cái	3
104	Máy đánh bóng nhựa	Cái	2
105	Bồn nấu nhựa và dùi sáp	Cái	2
106	Micromotor	Cái	20
107	Tủ lớn 2 cánh cắt dụng cụ, vật liệu	Cái	6
108	Máy điều hòa	Cái	4
109	Máy bơm hơi	Cái	4
110	Máy nướng sứ đắp	Cái	1
111	Máy tính thiết kế	Cái	2
112	Phần mềm thiết kế	Cái	1
113	Máy scan mẫu hàm	Cái	1
114	Phần mềm cắt gọt	Cái	1
115	Máy cắt phôi	Cái	1
116	Mũi cắt phôi sứ	Cái	3
117	Lò nung sứ tiên thiêu kết	Cái	1
118	Phần mềm in 3D	Cái	1
119	Máy in 3D	Cái	1
120	Máy Xét nghiệm URIT 810	Cái	1
121	Bếp hồng ngoại đơn Sunhouse	Cái	1
122	Nồi inox Sunhouse 20cm	Cái	1
123	Máy in và phim XQ kỹ thuật số	Bộ	1

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
124	Máy siêu âm tổng quát 2 đầu dò	Bộ	1
125	Giường siêu âm	Bộ	1
126	Bộ rửa phim XQ thủ công	Bộ	1
127	Bộ rửa phim XQ tự động	Bộ	1
128	Casset + bìa tăng sáng 30 x 40 cm	Bộ	1
129	Casset + bìa tăng sáng 24 x 30 cm	Bộ	1
130	Phim Xquang 30 x 40 cm	hộp	1
131	Phim Xquang 24 x 30 cm	hộp	1
132	Nước hoá chất rửa phim thủ công	Bộ	1
133	Nước hoá chất rửa phim máy tự động	Bộ	1
134	Rèm che ngăn phòng siêu âm	Bộ	1
135	Cân kỹ thuật	Chiếc	4
136	Bể điều nhiệt	Chiếc	1
137	Tủ sấy chân không	Chiếc	1
138	Bình đựng dung môi chạy sắc ký	Chiếc	2
139	Dụng cụ phun thuốc thử	Chiếc	1
140	Máy hàn túi PE	Chiếc	1
141	Cân đĩa đồng hồ	Chiếc	1
142	Nhiệt kế, âm kế tự ghi	Chiếc	1
143	Nhiệt kế y tế	Chiếc	2
144	Máy đo độ cứng của viên	Chiếc	1
145	Khuôn thuốc đạn	Chiếc	1
146	Khuôn thuốc trứng	Chiếc	1
147	Khuôn đóng nang thủ công	Bộ	1
148	Bộ chiết xuất ngấm kiệt	Bộ	1
149	Máy đo pH	Chiếc	2
150	Máy khuấy từ gia nhiệt	Chiếc	1
151	Tủ đựng hóa chất	Chiếc	1
152	Tủ sấy	Chiếc	4
153	Bể điều nhiệt	Chiếc	1

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
154	Tủ hút khí độc phòng thí nghiệm	Chiếc	1
155	Nhiệt kế, âm kế tự ghi	Chiếc	1
156	Nhiệt kế y tế	Chiếc	2
157	Bể điều nhiệt	Chiếc	1
158	Máy đo độ cứng viên nén (Khoảng đo: 0 - 520 N, Độ chính xác: ± 0.1 N)	Chiếc	1
159	Máy khuấy từ gia nhiệt	Chiếc	1
160	Tủ đựng hóa chất	Chiếc	1
161	Bộ chiết xuất ngấm kiệt	Bộ	1
162	Máy cất nước liên tục	Chiếc	1
163	Cân kỹ thuật	Cái	5
164	Máy đo độ ẩm	Cái	1
165	Máy điện xung	Cái	2
166	Đèn tử ngoại điều trị	Cái	2
167	Bàn xiên quay	Cái	2
168	Bàn Tập vận động trị liệu có điều chỉnh độ cao	Cái	3
169	Thiết bị nấu parafin	Cái	1
170	Máy đi bộ (máy thảm lăn)	Cái	1
171	Đệm	Cái	3
172	Bình phong	Cái	3
173	Tủ đựng đồ	Cái	3
174	Kệ có bánh xe để máy	Cái	2
175	Bàn bập bênh	Cái	3
176	Gương soi sửa dáng đi cho người khuyết tật	Cái	2
177	Thanh song song	Cái	2
178	Chăn	Cái	3
179	Ga trải giường	Cái	3
180	Bóng to tập vận động người lớn	Cái	6
181	Bóng nhỏ tập vận động nhi khoa	Cái	6
182	Bóng nhỏ	Cái	6

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
183	Nẹp cổ - bàn tay WHO	Cái	2
184	Nẹp dạng khớp háng (SWASH)	Cái	2
185	Nẹp trên gối (KAFO)	Cái	2
186	Nẹp trên gối có khớp háng (HKAFO)	Cái	2
187	Nẹp cổ - bàn chân (AFO)	Cái	2
188	Đệm bàn chân FO	Cái	2
189	Áo chỉnh hình cột sống ngực-thắt lưng	Cái	2
190	Ván trượt thẳng bằng	Cái	2
191	Tay giả	Cái	2
192	Chân giả	Cái	2
193	Máy sóng xung kích điều trị	Cái	1
194	Khung quay tập khớp vai	Cái	1
195	Hệ thống ròng rọc tập phục hồi chức năng cho khớp vai	Cái	1
196	Bục gỗ	Cái	1
197	Đai hỗ trợ tập đứng	Cái	9
198	Bộ tranh quy trình kỹ thuật vận động trị liệu	Cái	1
199	Gối tam giác	Cái	3
200	Máy sấy thuốc	Cái	1
201	Máy xay khô	Cái	1
202	Máy tạo hoàn	Cái	1
203	Đèn hồng ngoại	Cái	1
204	Bộ chia viên	Cái	1
205	Giường châm cứu	Cái	2
206	Giường xoa bóp	Cái	2
207	Máy hút dịch	Cái	1
208	Tủ thuốc Tây y	Cái	1
209	Tủ thuốc Đông y	Cái	1
210	Bếp từ	Cái	2
211	Mô hình huyết vị (tượng các huyết)	Cái	2

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
212	Giường sơ sinh	Cái	1
213	Giường người bệnh	Cái	4
214	Đèn gù	Cái	2
215	Tủ đầu giường	Cái	3
216	Mô hình bộ xương người tháo rời	Cái	3
217	Mô hình hộp sọ (7 Phần)	Cái	3
218	Mô hình cơ thể bán thân + nội tạng (13 phần)	Cái	3
219	Mô hình cơ thể bán thân hệ cơ (30 phần)	Cái	3
220	Mô hình hệ cơ bán thân có đầu (27 phần)	Cái	3
221	Mô hình hệ cơ toàn thân	Cái	3
222	Mô hình cơ cánh tay (6 mảnh)	Cái	6
223	Mô hình giải phẫu toàn thân (phủ tạng có thể tháo rời, có 36 phần; chiều cao 1800 mm)	Cái	3
224	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi trên	Cái	6
225	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương, khớp chi dưới	Cái	6
226	Mô hình giải phẫu hệ cơ, xương đầu - mặt - cổ	Cái	6
227	Mô hình giải phẫu hệ tuần hoàn	Cái	6
228	Mô hình tim	Cái	6
229	Mô hình giải phẫu hệ hô hấp	Cái	6
230	Mô hình phổi (7 mảnh)	Cái	6
231	Mô hình giải phẫu cây phế quản	Cái	6
232	Mô hình giải phẫu hệ tiêu hoá	Cái	6
233	Mô hình ruột non, ruột già	Cái	6
234	Mô hình giải phẫu dạ dày	Cái	6
235	Mô hình giải phẫu gan	Cái	6
236	Mô hình giải phẫu ruột tá - tụy	Cái	6
237	Mô hình giải phẫu hệ tiết niệu	Cái	6
238	Mô hình giải phẫu thận	Cái	6
239	Mô hình giải phẫu hệ thần kinh	Cái	6
240	Mô hình cơ quan sinh dục nam	Cái	6

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
241	Mô hình bộ phận ngoài cơ quan sinh dục nữ	Cái	6
242	Mô hình tử cung, vòi trứng, buồng trứng	Cái	6
243	Mô hình giải phẫu tai mũi họng	Cái	6
244	Mô hình mắt (phóng đại)	Cái	6
245	Mô hình da phóng đại	Cái	6
246	Mô hình tai phóng đại	Cái	6
247	Mô hình não	Cái	6
248	Mô hình cắt ngang tuỷ sống	Cái	6
249	Mô hình giải phẫu thần kinh tuỷ sống toàn thân	Cái	6
250	Mô hình cắt dọc qua mũi, miệng, hầu	Cái	6
251	Mô hình cắt đứng qua hông chậu nữ	Cái	6
252	Mô hình chi trên/chi dưới cắt lớp	Cái	6
253	Mô hình cắt lớp đầu, mặt	Cái	6
254	Mô hình giải phẫu mạch máu toàn thân	Cái	6
255	Phần mềm điều khiển (LAB)	Bộ	1
256	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	4
257	Phần mềm quản lý nhà thuốc	Bộ	2
258	Phần mềm tra cứu thông tin hướng dẫn sử dụng thuốc	Bộ	2
259	Kính hiển vi	Cái	3
260	Tủ đựng kính hiển vi	Cái	1
261	Bếp	Cái	1
262	Cân phân tích	Cái	1
263	Tủ hút khí độc phòng thí nghiệm	Cái	1
264	Bể điều nhiệt	Cái	1
265	Máy đo pH	Cái	1
266	Máy chuẩn độ đo thể	Cái	1
267	Máy khuấy từ gia nhiệt	Cái	1
268	Máy ly tâm	Cái	1
269	Bộ thiết bị lọc hút chân không đồng bộ (bình hút chân không, máy hút chân không, phễu lọc)	Bộ	1

TT	TÊN MÁY MÓC, THIẾT BỊ, DỤNG CỤ, HỌC LIỆU	Đơn vị tính	Số Lượng
270	Tủ âm	Cái	1
271	Lò nung	Cái	1
272	Tủ đựng hóa chất	Cái	1
273	Chậu thủy tinh	Cái	1
274	Túi cấp cứu	Túi	1
275	Bộ vòi rửa cấp cứu	Bộ	1